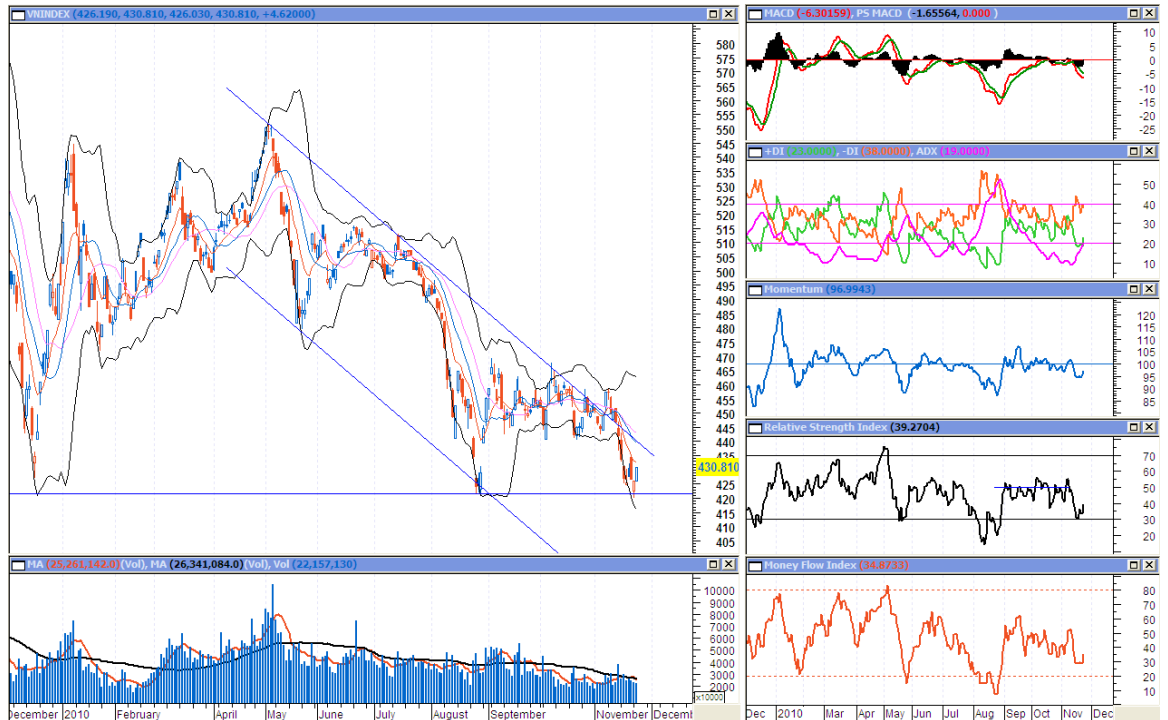


NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Hồi phục từ
hỗ trợ



VN-Index tiếp tục hồi phục sau khi tăng vào cuối phiên giao dịch đầu tuần. Trong những tháng gần đây, có thể nhận thấy thị trường thường biến động theo kịch bản giảm mạnh khi thông tin về CPI của Hà Nội và Hồ Chí Minh được công bố ở mức cao, nhưng hồi phục mạnh ngay thời gian sau đó với tác động từ việc khối ngoại đẩy mạnh mua vào một số cổ phiếu Bluechips vốn hóa lớn. Trong hai ngày cuối tuần vừa qua, chỉ số CPI Hà Nội và Hồ Chí Minh được công bố ở mức cao và phiên giao dịch đầu tuần, khối ngoại một lần nữa đẩy mạnh mua vào trong đợt khớp lệnh ATC. Trong hai lần trước, thị trường đã hồi phục tại ngưỡng hỗ trợ 440 điểm trong ba phiên giao dịch và lần này, VN-Index đã tăng lại tại mức hỗ trợ 420 điểm.

Nhà đầu tư nước ngoài trong phiên đóng vai trò quan trọng khi họ tiếp tục mua vào nhiều cổ phiếu Bluechips có vốn hóa lớn như DPM, HAG, VCB... Tổng giá trị mua ròng của khối ngoại đạt 81,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, khối ngoại cũng bán ra một số cổ phiếu có vốn hóa lớn thuộc ngành tài chính – ngân hàng như STB, EIB, SSI.

VN-Index tăng 4,62 điểm, tương ứng 1,08% so với phiên giao dịch trước đó. Tổng khối lượng giao dịch trong phiên giảm 17,2% với 24,96 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương 547,61 tỷ đồng giá trị. Trong khi đó lượng đặt bán trong phiên giảm 6,45% trong khi lượng đặt mua tăng 17,40%. Như vậy, dường như thị trường hồi phục vẫn có nguyên nhân quan trọng từ việc tiết cung hơn là sự hồi phục mạnh của lực cầu.

Các yếu tố vĩ mô không có nhiều cải thiện so với dự báo, việc chỉ số CPI của Hà Nội và Hồ Chí Minh công bố ở mức cao sẽ hé mở một mức CPI chung của các nước nhiều khả năng sẽ không ở mức thấp. Như vậy, định hướng giữ ổn định vĩ mô trong tháng còn lại của năm 2010 và trong năm 2011 sẽ ít có cơ sở thay đổi, ảnh hưởng trực tiếp tới kỳ vọng tăng giá trung, dài hạn của thị

trường chứng khoán. Trong ngắn hạn, VN-Index hồi phục kỹ thuật tại mức hỗ trợ 420 điểm với sự hỗ trợ của lực cầu ngoại. Mức hỗ trợ 420 điểm trong 18 tháng qua đã 3 lần thành công trong việc cản đà giảm của chỉ số, nhưng các đợt hồi phục sau đều có biên độ thu hẹp so với đợt hồi phục trước đó từ mức hỗ trợ này. Khối lượng khớp lệnh trong ngắn hạn đang giảm dần cho thấy hiện tượng tiết cung tại vùng giá thấp và tín hiệu đó luôn đi kèm với lượng cung tăng đột biến tại vùng giá cao hơn. Đây sẽ là rủi ro đối với thị trường trong những phiên tới khi chỉ số tiến tới vùng kháng cự 435- 440 điểm.

HNX:

Dòng tiền đầu cơ có tín hiệu trở lại



Hồi phục mạnh trong phiên và tăng liên tục cho tới khi đạt mức cao nhất trong phiên tại 99,57 điểm, HNX đã điều chỉnh giảm dần thời gian sau đó trước áp lực bán chốt lời của nhà đầu tư. Kết thúc phiên, chỉ số tạm dừng tại mức giá 99,05 điểm, tăng 1,19 điểm, tương đương 1,22% so với phiên giao dịch trước.

Khối lượng giao dịch trong phiên giảm 10,27% về mức 24,94 triệu cổ phiếu. Tuy nhiên, khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ từ mức 20 triệu cổ phiếu trong phiên trước lên 20,5 triệu cổ phiếu trong phiên giao dịch hôm nay. Kết thúc phiên có 229 cổ phiếu tăng giá và 69 cổ phiếu giảm giá. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 3,4 tỷ đồng giá trị khi họ bán ra 600.000 cổ phiếu SHS và một loạt cổ phiếu khác như VND, PVS, PVI. Khối ngoại mua vào một số cổ phiếu như PVX, VCG, KLS và SCR.

Hiện tượng chốt lời diễn ra mạnh mẽ trên HNX. Tuy nhiên, dường như nhà đầu tư vẫn kiên nhẫn chờ đợi phản ứng của người hàng xóm VN-Index trước khi có quyết định tiếp theo. Khối lượng giao dịch trong phiên tăng khi HNX-Index điều chỉnh giảm từ mức cao nhất trong phiên thể hiện phía người bán vẫn chi phối thị trường và lực cầu hiện tại vẫn khá yếu. Tuy nhiên, trong phiên xuất hiện những cổ phiếu dư trần với khối lượng lớn như PVC, AAA và VE9 cho thấy dòng tiền đầu cơ có dấu hiệu quay lại thị trường. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư cần thận trọng trước các quyết định mua mới.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Cùng với sự hồi phục của hai sàn chứng khoán niêm yết, các cổ phiếu thuộc PVN đồng loạt trong giá trong phiên giao dịch hôm nay. Trong số 27 cổ phiếu niêm yết trên hai sàn giao dịch chính thức, chỉ duy nhất cổ phiếu PFL giảm 0,82% sau khi tăng trần 3 phiên liên tiếp, PGD là cổ phiếu duy nhất đứng giá và các cổ phiếu khác đều tăng giá so với phiên giao dịch trước đó. Tính bình quân, nhóm cổ phiếu này tăng 2,62% với khá nhiều cổ phiếu tăng trần như PVF, PVD, PVC, PXM. Khối lượng giao dịch phiên này đạt 7,2 triệu cổ phiếu, giảm khoảng 0,7 triệu cổ phiếu so với phiên giao dịch trước.

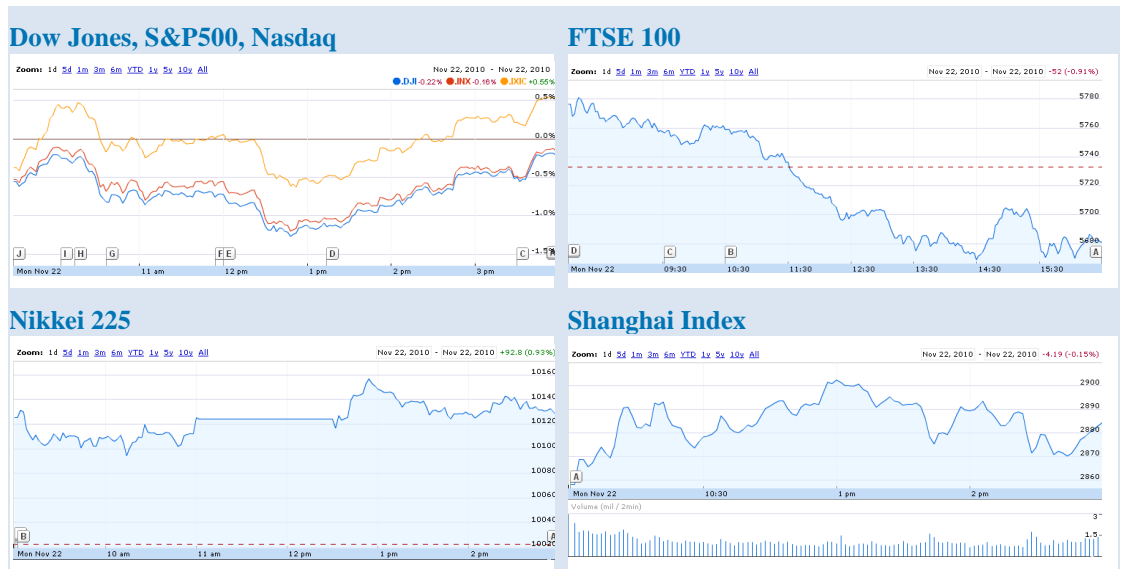
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 23/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	15,600	131,200	↑ 2.63	1.18	6.71	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	9,800	33,400	↑ 5.38	1.26	102.51	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	12,100	166,700	↓ -0.82	1.01	N/A	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	29,200	246,900	↑ 3.18	1.36	2.33	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	13,000	138,000	↑ 4.00	0.82	5.46	HNX
6	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	11,300	178,300	↑ 1.80	0.97	8.79	HNX
7	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	36,500	154,000	↑ 2.53	2.28	5.31	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	20,700	881,400	↑ 6.70	1.29	5.28	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	16,700	67,500	↑ 4.38	1.29	7.04	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11,900	73,200	↑ 2.59	1.05	8.94	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,500	230,100	↑ 1.85	0.74	7.29	HNX
12	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	12,300	324,900	↑ 2.50	1.15	N/A	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	10,000	14,100	↑ 1.01	0.62	18.81	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	23,100	224,600	↑ 0.43	1.38	6.05	HNX
15	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	22,600	3,000	↑ 4.63	2.05	8.55	HNX
16	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	18,300	1,960,000	↑ 1.67	1.56	5.90	HNX
17	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	35,500	499,070	↑ 1.72	2.36	8.20	HSX
18	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,300	250,620	↑ 1.32	1.07	6.24	HSX
19	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31,000	63,000	→ 0.00	1.85	4.58	HSX
20	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	11,100	232,540	↑ 2.78	1.04	14.43	HSX
21	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	49,300	347,370	↑ 4.89	2.24	14.58	HSX
22	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20,700	434,690	↑ 4.55	1.58	22.50	HSX
23	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	9,500	292,180	↑ 3.26	0.96	18.85	HSX
24	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	13,900	58,530	↑ 0.72	1.25	6.28	HSX
25	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	10,200	4,720	↑ 4.08	0.92	7.90	HSX
26	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	13,700	177,720	↑ 0.74	1.16	5.89	HSX
27	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	9,600	21,900	↑ 2.13	0.90	12.10	HSX
28	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	9,400	100	↑ 3.30	0.84	N/A	UPCOM
29	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	5,900	100	↑ 9.26	0.60	N/A	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	14,000	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
31	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	7,300	43,800	→ 0.00	0.66	N/A	UPCOM
32	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,500	3,500	↓ -1.52	N/A	N/A	UPCOM
33	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	4,100	300	↓ -2.38	0.41	N/A	UPCOM

* Giá trị sổ sách và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,
Google Finance;
CNNMoney, CNBC



Chứng khoán đóng cửa trái chiều trong lo ngại khủng hoảng tại Ireland chưa kết thúc

Các thị trường chứng khoán toàn cầu mở cửa phiên giao dịch 22/11 với thông tin Ireland chấp nhận gói giải cứu từ EU/IMF. Tuy nhiên sự hưng phấn không được bao lâu, khi hàng loạt các thông tin thiếu tích cực được đưa ra.

Một số phân tích được đưa ra cho thấy với gói giải cứu khoảng dưới 100 tỷ EUR, tập trung vào khu vực tài chính – ngân hàng chưa đủ để giải quyết tận gốc khủng hoảng tại đây. Ireland có thể theo vết xe đổ của Hy Lạp khi gánh nặng nợ nần tăng cao làm giảm hiệu quả các giải pháp của Chính phủ. Trong khi đó, quốc gia này tiếp tục đối mặt với biến động chính trị, Thủ tướng Ireland, ông Brian Cowen mới đây tuyên bố chính phủ của ông sẽ từ chức sau khi thông qua kế hoạch ngân sách.

Tại Mỹ, một phân tích của FT cho thấy các ngân hàng sẽ cần từ 100 tới 150 tỷ USD bù đắp sự thiếu hụt vốn khi Basel III được áp dụng.

Việt Nam – nhập siêu tăng tốc. Nhập siêu trong tháng 10 đã vượt 1 tỷ USD, đưa tổng giá trị nhập siêu 10 tháng đầu năm lên 9,41 tỷ USD. Số liệu xuất nhập khẩu 15 ngày đầu tháng 11 cho thấy nhập siêu tiếp tục đà tăng mạnh mẽ với giá trị đạt khoảng 864 triệu USD. Như vậy nhiều khả năng nhập siêu trong tháng 11 sẽ tiếp tục vượt 1 tỷ USD. Theo nhận định của chúng tôi, đây là quy luật bình thường của hoạt động kinh tế về cuối năm. Nhập siêu năm nay được dự báo sẽ thấp hơn kế hoạch, giúp giảm bớt áp lực lên cán cân thanh toán.

Lãi suất ổn định ở mức cao. Lãi suất liên ngân hàng đã dần ổn định với kỳ hạn qua đêm giảm còn trung bình 9,13% vào sáng 23/11, kỳ hạn 1 tuần là 10,44%.

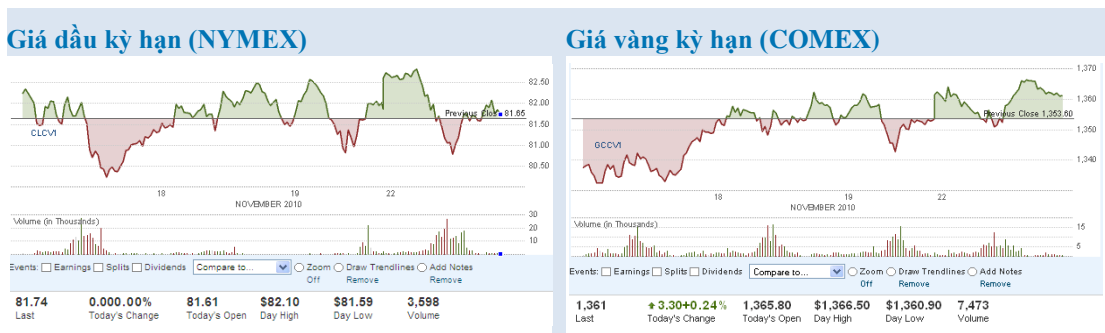
Tuy nhiên lãi suất huy động vẫn tiếp tục được một số ngân hàng đẩy lên mức 14-15%, lãi suất cho doanh nghiệp vay đã lên mức 20-22% trong thời gian gần đây.

Tỷ giá lại nhích tăng. Tỷ giá VND/USD trên thị trường tự do sáng nay đã tăng nhẹ so với ngày hôm qua, lên mức trung bình 21.140/21.200 VND/USD mua vào/bán ra. Nhu cầu ngoại tệ thanh toán về cuối năm sẽ tiếp tục tăng, khả năng tỷ giá sẽ phá vỡ mức cân bằng (khoảng 21.000 – 21.100) được xác lập trong vài tuần gần đây.

Giá vàng trong nước sáng nay tiếp tục tăng nhẹ, lên mức trung bình 35,68/35,76 triệu đồng/lượng.

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google
Finance; CNNMoney,
CNBC



Vàng hồi phục nhẹ, dầu
mất giá trước lo ngại
chưa dứt từ Ireland

Vàng đi hồi phục nhẹ. Giá vàng kỳ hạn tại Mỹ hồi phục nhẹ trong phiên giao dịch 22/11 do diễn biến mới tại Ireland chưa đủ tạo lòng tin trong giới đầu tư. Vào 11:51 (GMT+7) sáng nay, vàng giao ngay tại London đang ở mức 1.359,05 USD/oz. Vàng kỳ hạn ở mức 1.357.7 USD/oz.

Giá dầu tiếp tục mất giá trước lo ngại từ Eurozone. Dầu thô kỳ hạn tiếp tục giảm trong phiên giao dịch sáng nay tại thị trường châu Á, sau khi giảm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần tại New York. Khủng hoảng tại Ireland vẫn chưa thực sự có hồi kết, đồng EUR giảm giá trở lại so với USD sau khi hưng phấn đẩy đồng tiền chung tăng vọt so với USD sau khi Ireland chính thức tuyên bố nhận giải cứu. Tại thời điểm 11:48 GMT+7 sáng nay, giá dầu kỳ hạn ở mức 81,39 USD/thùng, giá dầu Brent giao tháng 10 tại London ở mức 83,35 USD/thùng.

EIA – nguồn cung khí gas thế giới sẽ tiếp tục dư thừa. Theo báo cáo của Cơ quan năng lượng Hoa Kỳ, nguồn cung khí gas toàn cầu hiện đang dư thừa so với nhu cầu và sự báo sẽ tiếp tục tăng lên trong năm 2011. Theo cơ quan này, trong năm 2010 tổng lượng cung đang vượt quá nhu cầu 130 tỷ m³, con số này sẽ tăng lên 200 tỷ m³ trong năm 2011. Khủng hoảng và suy thoái là nguyên nhân chính khiến tăng trưởng nhu cầu khí gas toàn cầu chậm lại.

Trước đó, EIA dự báo tiêu thụ khí gas trên phạm vi toàn cầu sẽ tăng mạnh hơn các nguyên liệu hóa thạch khác, với mức tăng trưởng 44% từ 2008 tới 2035. Trung Quốc chiếm khoảng 1/5 mức tăng nhu cầu tiêu thụ khí gas toàn cầu

FAO dự báo sản lượng lương thực sẽ tăng trong giai đoạn 2011/2012, tuy nhiên vẫn cảnh báo về nguồn cung hạn chế. Theo cơ quan này, sản lượng lương thực toàn thế giới sẽ được cải thiện trong những năm tới do diện tích được mở rộng tại Mỹ, châu Âu sau khi sản lượng lương thực toàn cầu giảm mạnh trong năm nay. FAO cắt dự báo tổng sản lượng lương thực toàn cầu 2010 từ mức 2.239 tỷ tấn xuống mức 2.216 tỷ tấn.

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đầu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đầu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Cty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu	168.00	2,817,400	10,100	15/12/2010	từ 11/25/2010
CT CP Tập đoàn thép Tiến Liên	540.00	8,200,000	15,000	25/11/2010	từ 5/11/2010
Công ty Cổ phần Thương mại Satra Tiền Giang	31.50	1,386,960	14,000	22/11/2010	Từ 1/11/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Đầu tư Kiến trúc Xây dựng Toàn Thịnh Phát	HNX	300	23/11/2010
TCP Sản xuất và Thương mại Minh Phúc	HNX	47.5777	15/11/2010
CTCP Chứng khoán An Thành	HNX	41	12/11/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HSX	250	11/11/2010
CTCP Thực phẩm Bích Chi	HSX		03/11/2010
CTCP Đường Kon Tum	HNX	30	03/11/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Xây lắp cơ khí và Lương thực Thực phẩm	HNX	35	22/11/2010
CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam	HNX	550	22/11/2010
CTCP Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt may	UPCOM	35	18/11/2010
CTCP Phát triển nhà và Sản xuất Vật liệu Xây dựng Chí Linh	HNX	22.22	17/11/2010
CTCP Cáp Nhựa Vĩnh Khánh	HNX	130	16/11/2010
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	HNX	29.99942	05/11/2010
CTCP Dịch vụ Bến Thành	HNX	30	03/11/2010
CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	HNX	500	03/11/2010

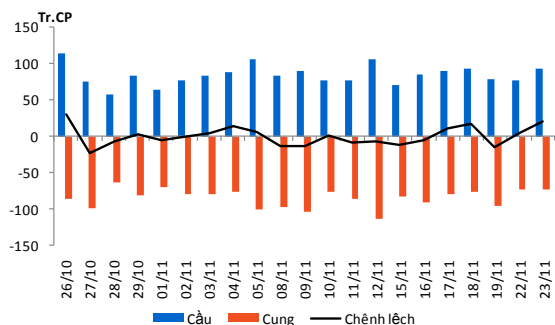
Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	SGS	UPCOM	14.42		22/12/2010
CTCP Đầu tư và thẩm định giá dầu khí PIV	PIV	HNX	12.00		08/12/2010
CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	PX1	UPCOM	20.00		01/12/2010
CTCP Cavico xây dựng nhân lực và dịch vụ	CMS	HNX	25.00		29/11/2010

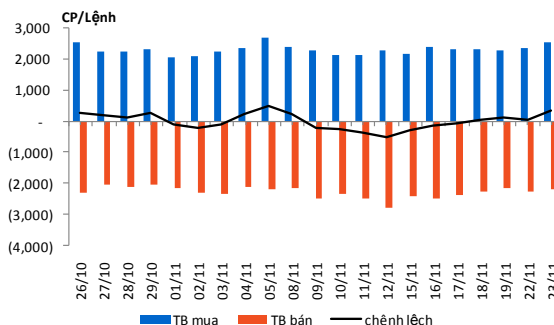
Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

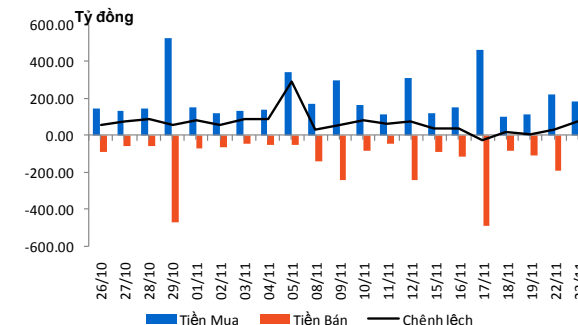
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	426.51 ↑	0.00	0.00%
KLGD (triệu ck)	24.96 ↓	-5.18	-17.20%
GTGD (tỷ đồng)	547.61 ↓	-135.27	-19.81%
Tổng cung (triệu ck)	38.97 ↓	-2.69	-6.45%
Tổng cầu (triệu ck)	51.47 ↑	7.63	17.40%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	5.25 ↓	-0.04	-0.82%
KL bán (triệu ck)	3.41 ↓	-1.18	-25.63%
Giá trị mua (tỷ đồng)	172.95 ↓	-41.07	-19.19%
Giá trị bán (tỷ đồng)	90.27 ↓	-63.06	-41.13%

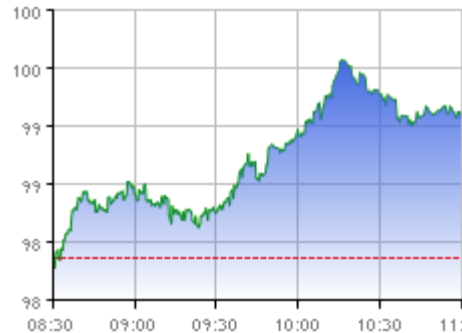


HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	99.10 ↑	0.00	0.00%
KLGD (triệu ck)	24.94 ↓	-2.86	-10.27%
GTGD (tỷ đồng)	428.75 ↓	-66.98	-13.51%
Tổng cung (triệu ck)	34.00 ↑	2.70	8.62%
Tổng cầu (triệu ck)	41.93 ↑	8.59	25.76%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.70 ↑	0.17	32.64%
KL bán (triệu ck)	1.15 ↓	-0.64	-35.84%
Giá trị mua (tỷ đồng)	13.53 ↑	4.08	43.20%
Giá trị bán (tỷ đồng)	16.95 ↓	-22.91	-57.47%



UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	40.40 ↑	0.00	0.00%
KLGD (triệu ck)	0.37 ↑	0.16	75.08%
GTGD (tỷ đồng)	4.11 ↑	1.80	77.65%
Tổng cung (triệu ck)	0.63 ↑	0.63	#DIV/0!
Tổng cầu (triệu ck)	0.60 ↑	0.60	#DIV/0!

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.00 ↓	0.00	-100.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↓	-0.02	-100.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.00 ↓	-0.09	-100.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↓	-0.22	-100.00%



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
HAG	77,000	78,000	1.30	30,336
STB	13,900	13,900	0.00	23,452
SSI	21,800	22,200	1.83	22,924
DPM	34,900	35,500	1.72	17,537
EIB	13,500	13,500	0.00	17,160

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SAM	16,000	16,800	800	5.00
SC5	30,300	31,800	1,500	4.95
KSH	28,400	29,800	1,400	4.93
HVX	6,100	6,400	300	4.92
PVD	47,000	49,300	2,300	4.89

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DVD	55,500	53,000	-2,500	-4.50
VNH	9,000	8,600	-400	-4.44
LM8	15,800	15,100	-700	-4.43
DXG	22,700	21,700	-1,000	-4.41
BHS	32,900	31,600	-1,300	-3.95

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
HAG	19,058	STB	12,958
PVD	12,898	PVD	11,779
DPM	12,009	BVH	7,004
HPG	11,553	VNM	6,750
FPT	11,127	HPG	5,483

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
SCR	22,800	23,000	0.88	51,160
PVX	18,000	18,300	1.67	35,714
SHN	13,600	14,400	5.88	24,191
ACB	22,800	23,100	1.32	23,378
KLS	11,100	11,300	1.80	20,652

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
XMC	18,600	19,900	1,300	6.99
AAA	27,200	29,100	1,900	6.99
LDP	42,200	45,100	2,900	6.87
DCS	13,100	14,000	900	6.87
B82	17,600	18,800	1,200	6.82

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VCH	11,500	10,700	-800	-6.96
HPS	13,000	12,100	-900	-6.92
VCS	33,500	31,200	-2,300	-6.87
VCM	32,200	30,000	-2,200	-6.83
VTS	49,800	46,400	-3,400	-6.83

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
VCG	2,288	SHS	7,800
PVX	2,169	PVS	3,339
AAA	1,455	VND	2,243
SCR	1,147	PVI	1,884
PVS	1,136	PPG	525

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
TGP	6,200	6,500	4.84	703
UDJ	9,300	10,200	9.68	627
ADP	26,000	26,900	3.46	457
DBM	30,500	30,500	0.00	365
PFV	32,000	32,000	0.00	320

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
UDJ	9,300	10,200	900	9.68
PCT	5,400	5,900	500	9.26
SCO	9,900	10,800	900	9.09
DGT	8,000	8,700	700	8.75
SHP	4,900	5,300	400	8.16

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
NDC	39,400	27,000	-12,400	-31.47
MAX	30,600	26,100	-4,500	-14.71
SCO	11,000	9,900	-1,100	-10.00
ND2	10,500	9,500	-1,000	-9.52
SPC	14,700	13,300	-1,400	-9.52

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339